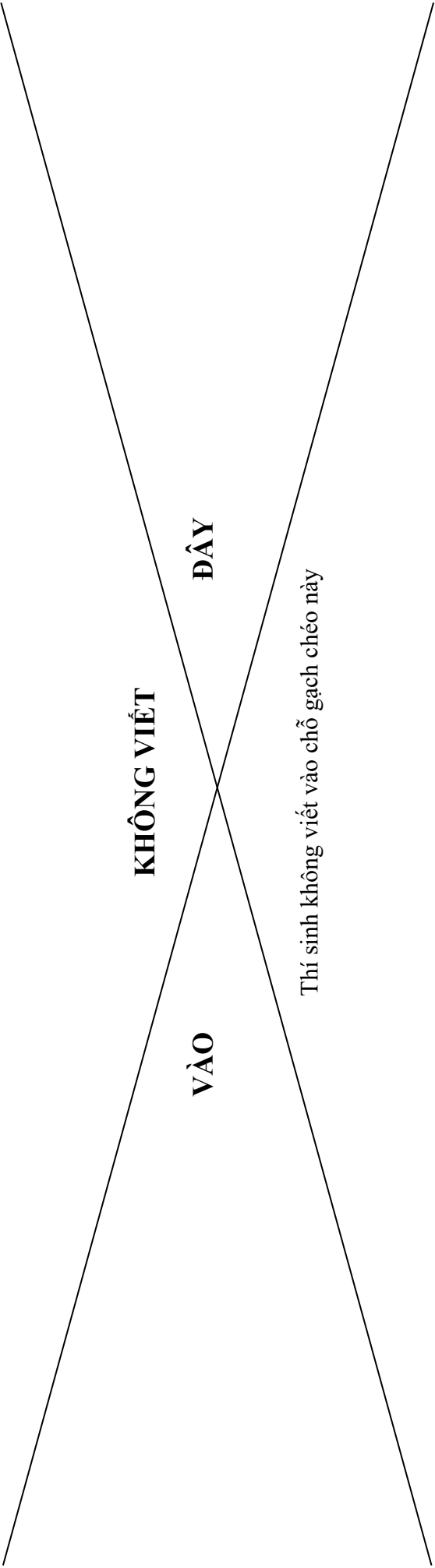




Câu 5. Đâu không phải ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên là:

- A. Đơn giản
- B. Dễ thực hiện
- C. Tránh tác động của sâu bệnh
- D. Thực hiện trên diện tích lớn

Câu 6. Việt Nam có phương thức trồng trọt nào phổ biến?

- A. Trồng ngoài trời
- B. Trồng trong nhà có mái che
- C. Trồng trọt kết hợp
- D. Trồng trọt ngoài tự nhiên, trồng trọt trong nhà có mái che và trồng trọt kết hợp

Câu 7. Trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hoá học, yêu cầu “Đảm bảo thời gian cách li đúng quy định” nghĩa là gì?

- A. Đảm bảo thời gian cách li người phun thuốc với những người khác trong gia đình.
- B. Đảm bảo thời gian từ khi phun thuốc đến khi thu hoạch.
- C. Đảm bảo thời gian giữa hai lần phun thuốc.
- D. Đảm bảo thời gian từ khi trồng đến khi phun thuốc

Câu 8. Những người làm nhiệm vụ giám sát và quản lí toàn bộ quá trình trồng trọt, nghiên cứu cải tiến và ứng dụng các tiến bộ kĩ thuật vào trồng trọt nhằm tăng năng suất, chất lượng nông sản, hướng tới một nền nông nghiệp hiện đại, bền vững, thân thiện với môi trường là ai?

- A. Kĩ sư trồng trọt
- B. Kĩ sư bảo vệ thực vật
- C. Kĩ sư chọn giống cây trồng
- D. Kĩ sư phòng trừ sâu bệnh

Câu 9. Đất trồng có thành phần nào sau đây?

- A. Phần rắn, phần khí
- B. Phần lỏng, phần rắn
- C. Phần khí, phần lỏng
- D. Phần khí, phần lỏng, phần rắn

Câu 10. Khi nào cần tỉa cây?

- A. Cây mọc không đồng đều
- B. Cây mọc quá dày
- C. Cây mọc quá thưa
- D. Cây trồng bị thiếu nước

Câu 11. Dặm cây nhằm mục đích gì?

- A. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt
- B. Loại bỏ các cây trồng bị sâu, bệnh
- C. Đảm bảo mật độ cây trồng trên đồng ruộng
- D. Nâng cao chất lượng nông sản

Câu 12. Chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lí cho cây trồng có tác dụng gì?

- A. Tiêu diệt sâu, bệnh hại cây trồng
- B. Xua đuổi sâu, bệnh hại cây trồng
- C. Tăng sức chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng
- D. Tránh thời kì sâu, bệnh hại phát triển mạnh

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI (2 điểm): Trong các câu từ 13 đến 14, hãy chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) cho mỗi ý a), b), c), d)

Câu 13. Mục đích của việc cày đất?

a) Giúp làm tăng độ dày lớp đất trồng	
b) Làm nhỏ các cục đất to	
c) Tạo luống cao khoảng 20 cm để rễ cây có đủ không gian phát triển	
d) Chôn vùi cỏ dại, tàn dư thực vật của vụ trước	

Câu 14. Vai trò của phần rắn trong thành phần đất trồng đối với cây trồng?

a. Cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng	
b. Giúp cây đứng vững	
c. Cung cấp nước cho cây	
d. Hòa tan chất dinh dưỡng giúp cây dễ hấp thụ	

III. TRẮC NGHIỆM TRẢ LỜI NGẮN (2 điểm)

Trong các câu từ 15 đến 21, hãy viết câu trả lời/ đáp án vào bài làm mà không cần trình bày chi tiết.

Câu 15. Con người thường thu hoạch đỗ, nhãn, chôm chôm bằng phương pháp nào?

Câu 16. Nêu các phương pháp phổ biến thu hoạch nông sản?

Câu 17. Thành phần của đất trồng?

Câu 18. Vụ đông xuân vào khoản thời gian nào?

Câu 19. Hãy sắp xếp lại thứ tự đúng khi làm đất trồng cây

Lên luống → Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất

Câu 20. Các hình thức gieo trồng chính?

Câu 21. Chọn từ phù hợp hoàn thiện câu sau: Bón phân lót là bón phân vào đất trước khi(1).....nhằm mục đích chuẩn bị sẵn thức ăn cho cây trồng hấp thụ ngay khi rễ vừa phát triển, tạo điều kiện để cây (2).....khoẻ mạnh ngay từ ban đầu.

B. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 22 (1,5 điểm). Em hãy nêu một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có những đặc điểm cơ bản gì? Liên hệ với thực tiễn ở gia đình và địa phương em?

Câu 23 (0,5 điểm). Nhà em có trồng một luống rau ngót. Sáng nay khi tưới nước mẹ em đã phát hiện ra một vài ổ trứng của một loài sâu trên cây. Em hãy giúp mẹ sử dụng biện pháp phù hợp để vừa loại bỏ sâu hại, vừa đảm bảo an toàn khi sử dụng rau trong bữa cơm gia đình. Vì sao em lại lựa chọn biện pháp đó?

Câu 24 (1,0 điểm). Trình bày các phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt để thực hiện thu hoạch một số sản phẩm phù hợp với gia đình/địa phương em.

BÀI LÀM

This image shows a full page of a document template designed for writing. It features a series of evenly spaced, horizontal grey lines that run across the entire width of the page. The lines are thin and light in color, providing a guide for text alignment without being distracting. There are no margins, headers, footers, or other markings present on the page.

Thời gian làm bài: 45 phút (Không kể thời gian giao đề)

Điểm của toàn bài thi		Họ, tên và chữ ký	Số phách (Do Chủ tịch Hội đồng chấm thi ghi)
Bảng số	Bảng chữ	- Giám khảo số 1: - Giám khảo số 2:	
			Bài thi gồm có.....tờ

D. Lao động có trình độ cao.

Số báo danh: (Do thí sinh ghi)
Họ, tên, chữ ký: - Giám thị số 1:..... - Giám thị số 2:.....
Số phách
Chú ý: Trước khi giao bài cho giám khảo không được viết vào đây
HỘI ĐỒNG COI THI Kỳ thi:..... Môn thi..... Ngày thi:...../...../..... HỌ TÊN THÍ SINH Ngày sinh:...../...../..... Nơi sinh: Dân tộc:..... Nam, nữ:..... TÊN TRƯỜNG ĐANG HỌC Lớp:..... Số thứ tự:.....
CHÚ Ý: Thí sinh phải ghi đầy đủ các mục ở phần trên. Thí sinh không được đánh số, ký tên hay dùng bất cứ ký hiệu vào tờ giấy thi. Trái điều này thí sinh sẽ bị loại.

HƯỚNG DẪN CHẤM + ĐÁP ÁN
KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2025 – 2026

Môn: Công nghệ 7

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM : Mỗi ý đúng được 0,25 đ

Phần 1 (3,0 điểm) : Trắc nghiệm có nhiều lựa chọn

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
ĐA	D	B	C	D	D	C	A	B	C	B	C	B

Phần 2 (2,0 điểm) : Trắc nghiệm đúng sai

Câu 13: Đ S Đ S

Câu 14: Đ Đ S S

Phần 3 (2,0 điểm) : Trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 15: Hái

Câu 16: Hái, nhổ, đào, cắt

Câu 17: Phần rắn, phần lỏng, phần khí

Câu 18: Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

Câu 19: Cày đất, Bừa hoặc đập nhỏ đất, lên luống.

Câu 20: Gieo bằng hạt, gieo bằng cây con

Câu 21: (1) Gieo trồng (2) Phát triển

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

	Nội dung	Điểm
Câu 22 (1,5 điểm)	* Nêu một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam: Có 3 phương thức trồng trọt chính - Trồng trọt ngoài tự nhiên - Trồng trọt trong nhà có mái che - Trồng trọt kết hợp	0,5
	* Trồng trọt công nghệ cao có những đặc điểm cơ bản là: - Năng suất cao, chất lượng tốt và thời gian sinh trưởng ngắn do sử dụng giống mới. - Sinh trưởng và phát triển tốt do thay thế đất trồng bằng giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng. - Nâng cao hiệu quả sản xuất, giải phóng sức lao động do ứng dụng công nghệ cao.	0,5

	- Lao động có trình độ, quy trình sản xuất khép kín. * Liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương em - Ở gia đình em: Sử dụng phương thức trồng trọt ngoài tự nhiên, chưa áp dụng trồng trọt công nghệ cao. - Ở địa phương em: Đa số sử dụng phương thức trồng trọt ngoài tự nhiên, chưa áp dụng trồng trọt công nghệ cao. Rải rác một vài doanh nghiệp áp dụng trồng trọt trong nhà có mái che, áp dụng trồng trọt công nghệ cao trong trồng rau hữu cơ.	0,5
Câu 23 (0,5 điểm)	Sử dụng biện pháp thủ công: Bắt sâu, ngắt bỏ lá có ổ trứng Giải thích: Sâu mới xuất hiện nên sử dụng biện pháp thủ công vừa hiệu quả, vừa đảm bảo an toàn cho con người và không gây ô nhiễm môi trường.	0,5 1
Câu 24 (1,0 điểm)	HS vận dụng kiến thức về thu hoạch sản phẩm trồng trọt để thực hiện thu hoạch một số sản phẩm phù hợp với gia đình/địa phương. + Hái: Rau, đỗ, nhãn, chôm chôm... + Nhổ: Lạc, su hào, cà rốt, củ cải... + Đào: Khoai tây, khoai lang,... + Cắt: Lúa, bắp cải, hoa....	0,25 0,25 0,25 0,25